TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HS-ST
Ngày 12-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai Vinh

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Văn Đức – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

Hoàng Xuân T, sinh ngày 03 tháng 01 năm 1969 tại Hải Phòng; ĐKHKTT: Tổ 6 phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở: Số nhà 31 đường Suối Rồng, tổ dân phố Ngọc Sơn, phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân M và bà Đinh Thị V (đều đã chết); chung sống như vợ chồng với Lưu Thị Quỳnh T từ năm 2005 và có 03 con; Nhân thân: Ngày 25/6/2020, Công an quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Hoàng Xuân T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; tại bản án số 47/HSST ngày 05/12/2001, Toà án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Ngày chấp hành xong hình phạt tù: 25/5/2004; Án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng đã thi hành xong ngày 23/5/2002) đã xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/5/2021 đến ngày 14/5/2021 chuyển tạm giam. Có mặt.

Lưu Thị Quỳnh T, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1976 tại Hải Phòng; ĐKHKTT: Tổ dân phố Cộng Lực, phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở: Số nhà 31 đường Suối Rồng, tổ dân phố Ngọc Sơn, phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Đình S (đã chết) và bà Đinh Thị H

sinh năm 1948; chung sống như vợ chồng với Hoàng Xuân T từ năm 2005 và có 02 con; Nhân thân, tiền án tiền sự: chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/5/2021 đến ngày 14/5/2021 chuyển tạm giam. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Hoàng Hải P, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ dân phố Đông Phong, phường Minh Đức, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Xuân T: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Luật sư Văn phòng luật sư Tâm Nhân và cộng sự thuộc đoàn luật sư thành phố Hải Phòng. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lưu Thị Quỳnh T: Ông Nguyễn Xuân Lánh – Luật sư Văn phòng luật sư Tâm Huy thuộc đoàn luật sư thành phố Hải Phòng. Có mặt.

Những người làm chứng:

Anh Phạm Văn T, anh Hoàng Gia H, ông Phạm Văn H. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 06/5/2021, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, tổ công tác của Phòng phòng chống ma túy và tội phạm - Bộ đội Biên phòng Hải Phòng phối hợp Đồn Biên phòng Đồ Sơn và Công an quận Đồ Sơn phát hiện bắt quả tang Hoàng Xuân T và Lưu Thị Quỳnh T có biểu hiện phạm tội về ma túy tại khu vực nhà số 31 đường Suối Rồng, phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. Quá trình kiểm tra hai đối tượng trên, tổ công tác thu giữ tại túi quần bò phía trước bên phải của Thủy đang mặc 02 gói giấy bạc, kích thước 0,7x1,3cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, qua giám định là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,15 gam; thu giữ tại lòng bàn tay trái của Trang 02 gói giấy bạc, kích thước 0,7x1,3cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục qua giám định là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,17 gam. Ngoài ra còn thu giữ số tiền 17.060.000 đồng của Thủy và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Liberty biển kiểm soát: 15M1 - 012.23, số tiền 2.430.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen của Trang (bút lục: 37 - 40).

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thủy và Trang tại số 31 đường Suối Rồng và thu giữ:

- Trên bàn gỗ bên góc nhà bên trái nhìn từ cửa chính vào nhà: 01 hộp kim loại có dòng chữ Eclipse bên trong có 21 gói giấy bạc màu trắng và 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong các gói giấy bạc này đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, qua giám định là ma túy loại Heroine có khối lượng 1,63 gam; 01 hộp có dòng chữ DOKE 002 bên trong có 19 ống hút nhựa màu trắng, bên trong đều có chứa tinh thể màu trắng, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 2,44 gam; 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 01 chiếc điện

thoại di động nhãn hiệu Nokia; 200 ống hút nhựa màu trắng; 01 cân điện tử; số tiền 2.500.000 đồng; 01 cuộn giấy bạc hình trụ; 01 hộp nhựa màu trắng bên trong đựng 01 ví da màu đỏ, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Hoàng Xuân T, bên trong ngăn ví có 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 01 viên nén màu cam, qua giám định là ma túy, có khối lượng 0,48 gam, là loại MDMA.

- Trên tường bên trái phòng khách tầng một: 01 túi vải bên trong đựng 01 khẩu súng hơi nén màu đen dài khoảng 108cm có 01 ống kính ngắm dài khoảng 39cm.

- Trên gờ ô tường âm thứ nhất bên trái phòng khách tầng một: 01 cặp da màu đen có 03 ngăn, trong ngăn phụ phía sau có 01 hộp giấy màu nâu đỏ bên trong có 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa 02 cục chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy loại Heroine có khối lượng 23,72 gam; 02 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 16,7 gam; 01 dao dài khoảng 40cm.

- Tại phòng ngủ tầng 2: 01 vật thể kim loại màu đen, hình dạng khẩu súng dài 17cm trong 01 túi vải và 01 túi nilon bên trong có chứa 210 vật thể nghi là đạn bắn chì.

- Tại ngăn tủ gỗ phía dưới trong phòng ngủ tầng hai: 01 túi vải bên trong có số tiền 61.200.000 đồng, 02 sổ tiết kiệm mang tên Hoàng Xuân T ghi số AC00024629350 và AC00024629183 với tổng số tiền là 260.000.000 đồng.

- Tại trước cổng tầng một và lan can tầng hai: 02 mắt camera và 02 thẻ nhớ 32GB (bút lục: 49 - 50).

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Xuân T khai nhận: Thủy và Trang chung sống như vợ chồng từ khoảng hơn 10 năm nay. Do cả hai đều không có việc làm nên từ tháng 10/2020 nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán cho người khác kiếm lời. Thuỷ thường liên lạc và mua ma túy của người phụ nữ tên là Thanh khoảng 40 tuổi, ở đường Nguyễn Tường Loan, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Khoảng 15 ngày một lần, Thủy đến gặp Thanh mua khoảng từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng tiền ma túy, trong đó mua một nửa là Heroine, một nửa là ma túy đá. Mua xong, Thủy mang về nhà cân và chia nhỏ ma túy để bán cho khách, Heroine thì cho vào các mảnh giấy bạc; ma túy đá thì cho vào các đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu rồi cất giấu số ma túy đã chia ở ngăn kéo chiếc bàn gỗ để tại góc phòng tầng một. Mỗi ngày Thủy bán cho khoảng 10 khách với giá 200.000 đồng/01 gói hoặc 01 ống. Bán hết Thủy lãi khoảng từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Trang ở cùng Thủy nên biết việc Thủy mua ma túy về chia nhỏ và bán cho các đối tượng nghiện. Thủy thường là người trực tiếp bán ma túy cho các đối tượng nghiện nhưng thỉnh thoảng Thủy thấy có tiền để trong ngăn kéo bàn gỗ của Thủy để ma túy, Thủy biết là Trang bán ma túy cho khách và để tiền ở đó. Tiền mua, bán ma túy do Thủy quản lý. Do cả hai không có việc làm nên số tiền lãi từ việc bán ma túy Thủy đưa cho Trang để chi tiêu sinh hoạt chung.

Trước khi bị bắt khoảng 2 đến 4 ngày, Thủy mua của Thanh 01 túi nilon chứa Heroine, 01 túi nilon chứa ma túy đá cũng với giá 15.000.000 đồng rồi đem về chia nhỏ, cất giấu ở bàn gỗ tại tầng một và đã bán cho vài người. Khoảng hơn 11 giờ ngày 06/5/2021, Thủy và Trang đang ở nhà thì có một nam giới không quen biết gọi vào số điện thoại của Thủy hỏi mua 02 gói Heroine. Trang nghe máy rồi chuyển cho Thủy nói chuyện; Thủy và khách mua thống nhất giao ma túy tại khu vực Bưu điện Đồ Sơn. Sau đó Thủy đi vào nhà lấy 02 gói Heroine cất vào trong túi quần và đưa cho Trang 02 gói Heroine bảo cầm để đi giao ma túy. Khi Trang dắt xe mô tô ra cổng chuẩn bị chở Thủy đi bán ma túy thì bị lực lượng Bộ đội biên phòng bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài số Heroine và ma túy đá mua của Thanh thì trước đó Thủy còn nhặt được 01 viên nén là ma túy tổng hợp rồi đem cất giấu tại nhà với mục đích để dùng hoặc bán nếu có người hỏi mua (bút lục: 81 - 120).

Lưu Thị Quỳnh T khai: Trang chung sống với Thủy như vợ chồng tại nhà số 31 đường Suối Rồng. Thủy nghiện ma túy, từ khoảng tháng 10/2020, Thủy thường vào nội thành Hải Phòng để mua ma túy về nhà, dùng dao tem, cân điện tử phân chia từng loại và bán với giá 200.000 đồng/01 gói hoặc 01 ống ma túy sau đó để tại ngăn kéo bàn phòng khách tầng 1, có khách mua thì Thủy lấy bán cho khách. Tối ngày 02/5/2021 Thủy đi mua ma túy, sáng ngày hôm sau, Thủy bỏ ra chia nhỏ rồi cất giấu ở chỗ mọi khi cất. Khoảng 11 giờ ngày 05/5/2021, có khách nam giới không quen biết hỏi mua ma túy, Thủy không có nhà, Trang vào ngăn kéo bàn lấy 01 gói Heroine bán cho một với giá 200.000 đồng và để tiền vào trong ngăn kéo. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/5/2021, khi Trang và Thủy đang ở nhà thì có một nam giới gọi đến hỏi mua 02 gói Heroine. Trang nghe máy rồi chuyển cho Thủy giao dịch mua bán ma túy. Thủy nói với Trang là đến khu vực Bưu điện Đồ Sơn để giao ma túy. Sau đó Thủy lấy 02 gói ma túy đưa cho Trang cầm, Trang lấy xe mô tô biển kiểm soát: 15M1 - 012.23 ra chuẩn bị chở Thủy đi bán ma túy thì bị phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng. Trong các đối tượng hay đến mua ma túy của Thủy thì Trang biết có Phạm Văn Thoạn, Hoàng Gia Duy và Phạm Văn Hạnh nhà ở phường Ngọc Xuyên và phường Hải Sơn. Ngoài ra Trang khai: Thủy và Trang đều không có công việc ổn định, tiền chi tiêu sinh hoạt hàng ngày đều lấy từ tiền lãi do mua bán trái phép chất ma túy mà có (bút lục: 157 - 206).

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS-P1 ngày 21/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Hoàng Xuân T và Lưu Thị Quỳnh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Xuân T khai nhận:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo mua ma túy của người phụ nữ tên Thanh về chia nhỏ ra để bán lại cho người khác. Mỗi lần bị cáo mua khoảng từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Ngày 06/5/2021, bị cáo và Trang đang chuẩn bị đi bán ma túy cho 01

người đàn ông thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng bắt quả tang. Trước đó bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho người khác nhưng không nhớ chính xác là bán cho ai vào thời gian nào.

Chiếc cặp da màu đen thu giữ trong nhà bị cáo không biết có từ bao giờ. Số tiền 2.500.000 đồng thu giữ tại nhà bị cáo là tiền bán ma túy mà có. Số tiền 61.200.000 đồng thu giữ tại nhà bị cáo là tiền con gái bị cáo gửi giữ hộ 40.000.000 đồng còn lại là tiền tiết kiệm của bị cáo. Đối với 02 quyển sổ tiết kiệm thu giữ trong nhà bị cáo là tiền bố mẹ bị cáo bán đất và cho bị cáo, không liên quan đến sự việc phạm tội. Đối với 03 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo trong đó bị cáo sử dụng chiếc điện thoại Nokia để liên lạc mua bán ma túy. 02 chiếc điện thoại Iphone bị cáo sử dụng để truy cập Internet và liên lạc cá nhân, không liên quan đến sự việc phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến gì về các kết luận giám định và số lượng ma túy mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lưu Thị Quỳnh T khai nhận:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo Hoàng Xuân T là đúng. Số tiền 2.430.000 đồng thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang là tiền Thủy bán ma túy mà có rồi đưa cho bị cáo để chi tiêu trong gia đình. Chiếc cặp da chứa ma túy là của bị cáo Hoàng Xuân T.Chiếc điện thoại Samsung bị thu giữ bị cáo sử dụng để liên lạc cá nhân. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Các bị cáo Hoàng Xuân T và Lưu Thị Quỳnh T đã có hành vi mua ma túy về chia nhỏ ra để bán kiếm lời cho nhiều người. Các bị cáo đã cất giấu trái phép 25,67 gam Heroine, 19,14 gam Methamphetamine, 0,48 gam MDMA nhằm mục đích để bán kiếm lời. Hành vi nêu trên của các bị cáo Hoàng Xuân T và Lưu Thị Quỳnh T đã đồng phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố là đúng pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Xuân T từ 17 năm đến 18 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Lưu Thị Quỳnh T từ 16 năm đến 17 năm từ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Xuân T:

Đồng ý với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện đang phải nuôi 02 con nhỏ đang đi học và là lao động chính của gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Lưu Thị Quỳnh T:

Bị cáo Lưu Thị Quỳnh T thừa nhận đã 02 lần bán ma túy cho người khác vào các ngày 05/5/2021 và ngày 06/5/2021. Tuy nhiên, 02 lần này bị cáo đều bán ma túy là Heroine. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo bán ma túy với tình tiết tăng nặng định khung "Có từ 02 chất ma túy trở lên..." theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 là không có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là "Phạm tội 02 lần trở lên".

Ngoài ra, bị cáo Thủy là người trực tiếp đi mua ma túy về chia nhỏ để bán. Bị cáo Trang phạm tội với vai trò thấp hơn bị cáo Thủy. Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bác là ông Hoàng Đình Thắng là người có công với Cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:*Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Từ khoảng tháng 10/2020, Hoàng Xuân T và Lưu Thị Quỳnh T đã cùng bàn bạc, thống nhất ý chí đi mua ma túy về cất giấu tại nơi ở của các bị cáo sau đó chia nhỏ đế bán kiếm lợi nhuận và sử dụng lợi nhuận từ

việc bán ma túy vào chi tiêu sinh hoạt hàng ngày. Ngày 06/5/2021 lúc khoảng 11h50 phút, các bị cáo Hoàng Xuân T và Lưu Thị Quỳnh T bị bắt quả tang trong khi đang bán ma túy cho khách. Số lượng ma túy của các bị cáo cất giữ trái phép tại nơi ở chung và trong người khi bị bắt quả tang với mục đích bán để kiếm lợi nhuận có tổng khối lương là 25,67 gam Heroine, 19,14 gam Methamphetamine, 0,48 gam MDMA.Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Hoàng Xuân T và Lưu Thị Quỳnh T đồng phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" vi phạm quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây nguy hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xét xử nghiêm các bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết định khung:

[4] Các bị cáo Hoàng Xuân T và Lưu Thị Quỳnh T đã cùng thống nhất ý chí cất giấu 03 chất ma túy gồm 25,67 gam Heroine, 19,14 gam Methamphetamine, 0,48 gam MDMA nhằm mục đích bán kiếm lời. Tổng số ma túy các loại là 45,29 gam Ma túy. Do đó, các bị cáo phạm tội với tình tiết định khung tăng nặng là "Có từ 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này" quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Lưu Thị Quỳnh T cho rằng bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về 02 lần bán ma túy là heroine vào các ngày 05/5/2021 và 06/5/2021 theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Lưu Thị Quỳnh T đã thống nhất ý chí với Hoàng Xuân T để cất giấu 03 chất ma túy để bán kiếm lời. Số tiền thu được từ việc bán ma túy các bị cáo đều sử dụng chung vào việc chi tiêu sinh hoạt chung. Do đó, bị cáo Lưu Thị Quỳnh T là đồng phạm với Hoàng Xuân T và phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số ma túy bị bắt quả tang và khi khám xét chỗ ở của các bị cáo. Do đó, không chấp nhận quan điểm này của người bào chữa cho bị cáo Lưu Thị Quỳnh T.

[6] *Về vai trò của các bị cáo:* Các bị cáo Hoàng Xuân T và Lưu Thị Quỳnh T chung sống với nhau như vợ chồng. Các bị cáo cùng nhau bàn bạc và thống nhất ý chí đi mua ma túy về chia nhỏ để bán kiếm lời và sử dụng số tiền này vào chi tiêu sinh hoạt hàng ngày. Tuy nhiên bị cáo Hoàng Xuân T là người trực tiếp đi mua ma túy, trực tiếp giao dịch và thỏa thuận về giá bán ma túy cho các đối tượng khác. Bị cáo Lưu Thị Quỳnh T là đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực cho Thủy. Vì vậy bị cáo Hoàng Xuân T phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Lưu Thị Quỳnh T.

[7] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ* : Bị cáo Hoàng Xuân T nhân thân đã có 01 tiền sự và 01 tiền án về ma túy. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng vẫn thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, có thái độ coi thường

pháp luật. Bị cáo Lưu Thị Quỳnh T nhân thân chưa có tiền án tiền sự. Các bị cáo đã bán ma túy cho nhiều người, nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng "Phạm tội từ 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lưu Thị Quỳnh T có bác là ông Hoàng Đình Thắng là người có công với Cách mạng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt: Với các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấycần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài như đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lợi nhuận. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 251 phạt tiền bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

[10] Đối với 01 phong bì niêm phong chứa ma túy hoàn lại sau giám định; 01 hộp giấy, 01 hộp nhựa, 03 túi nilon; 01 thùng cattong có dấu niêm phong; 200 ống hút nhựa, 01 cuộn giấy bạc; 01 hộp nhựa màu trắng; 01 dao dài khoảng 40cm; 01 túi vải có khóa kéo; 01 cân điện tử; 01 cặp giả da màu đen là ma túy hoàn lại sau giám định và các công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc cất giấu, chia nhỏ ma túy để bán không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen bị cáo Hoàng Xuân T sử dụng để mua bán ma túy nên tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước.

[12] Đối với 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Hoàng Xuân T, 01 ví giả da màu đỏ; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 02 sổ tiết kiệm mang tên Hoàng Xuân T là tài sản của bị cáo Hoàng Xuân T không liên quan đến sự việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[13] Đối với 01 điện thoại di động SamSung màu đen là tài sản của bị cáo Lưu Thị Quỳnh T không liên quan đến sự việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[14] Đối với số tiền 2.500.000 đồng thu giữ khi khám xét nhà ở, số tiền 2.430.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang là tiền các bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[15] Số tiền 17.060.000 đồng tiền thu giữ của bị cáo Hoàng Xuân T là tiền bị cáo tiết kiệm mà có nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[16] Đối với số tiền 61.200.000 đồng tiền thu giữ khi khám xét nhà bị cáo. Trong đó có 40.000.000 đồng là tiền chị Hoàng Hải Phương nhờ bị cáo giữ hộ nên trả lại cho chị Phương. Số tiền còn lại là 21.200.000 đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến sự việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Hoàng Xuân T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[17] *Về án phí*: Buộc các bị cáo Hoàng Xuân T và Lưu Thị Quỳnh T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[18] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Xuân T 18 (Mười tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 5 năm 2021. Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Lưu Thị Quỳnh T 16 (Mười sáu) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 5 năm 2021. Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa ma túy hoàn lại sau giám định; 01 hộp giấy, 01 hộp nhựa, 03 túi nilon; 01 thùng cattong có dấu niêm phong của phòng PC09; 200 ống hút nhựa, 01 cuộn giấy bạc; 01 hộp nhựa màu trắng; 01 dao dài khoảng 40cm; 01 túi vải có khóa kéo; 01 cân điện tử; 01 cặp giả da màu đen.

Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Nokia màu đen Imei 353715073802700 và 01 sim điện thoại có số seri 89840509201230451752.

Trả lại bị cáo Hoàng Xuân T 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Hoàng Xuân T, 01 ví giả da màu đỏ; 01 điện thoại Iphoen màu vàng số Imei 359499088907630 kèm 01 sim điện thoại số seri 8984048000060481484; 01 điện thoại Iphone màu ghi số Imei 354441062918972 và 01 sim điện thoại có số seri 8984048000322128691; 02 sổ tiết kiệm mang tên Hoàng Xuân T ghi số AC00024629350 có số tiền gửi là 140.000.000 VNĐ và ghi số AC00024629183 số tiền gửi là 120.000.000 VNĐ.

Trả lại bị cáo Lưu Thị Quỳnh T 01 điện thoại di động SamSung màu đen số Imei1 351662614653485; Imei2 352465214653486 kèm 02 sim điện thoại có số seri: 8984048000072711258 và 8984048000312620609.

(Đặc điểm chi tiết thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền: 4.930.000 (Bốn triệu chín trăm ba mươi nghìn) đồng.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Xuân T số tiền: 38.260.000 (Ba mươi tám triệu hai trăm sáu mươi nghìn) đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho chị Hoàng Hải Phương số tiền 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng.

(Theo ủy nhiệm chi lập ngày 21/01/2022 giữa đơn vị trả tiền là Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và đơn vị nhận tiền là Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng tại Kho bạc nhà nước Hải Phòng)

4. *Về án phí*: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Hoàng Xuân T và Lưu Thị Quỳnh T mỗi người phải nộp số tiền 200.000 (*Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ các Điều 61; Điều 65; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Vụ 1 – TANDTC;
- TANDCC; VKSNDCC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công anTP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Bình